

Số: 340/2022/QĐST-VHNGĐ

Ba Đình, ngày 19 tháng 05 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 321/2022/TLST - VHNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1989;
- Anh **Hoàng Hưng H**, sinh năm 1988.

Cùng có hộ khẩu thường và nơi ở tại: Số 13 CBQ, phường ĐB, quận BD, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lê Thị T và anh Hoàng Hưng H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 08/10/2010 tại Ủy ban nhân dân phường ĐC, quận BD, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87/2010 quyển số 01/2010). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị T và anh Hoàng Hưng H.
2. Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Anh T1, sinh ngày 14/12/2010. Khi ly hôn, chị T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 06 năm 2022 cho đến khi cháu T1 trưởng thành khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H được quyền đi lại chăm sóc thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về vay nợ: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh Hoàng Hưng H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0068254 ngày 10/05/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BD, thành phố Hà Nội.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận BD;
- UBND phường DB, BD, Hà Nội.
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ Vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương